

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày 30-6-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG TỈNH LẠNG SƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Xuân.
2. Bà Trương Thị Khung.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Duy Khánh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST, ngày 30/5/2017 đối với bị cáo:

Phan Đức N (tên gọi khác là T), sinh ngày 27 tháng 7 năm 1992, tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Phan Văn K, sinh năm 1968; con bà: Lăng Thị Th, sinh năm 1973; anh chị em ruột: Có 02 anh em ruột, bị cáo là thứ nhất; vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1996; con: Có 01 con, sinh năm 2015; có 01 tiền án: Tại bản án số 07/2015/HSST, ngày 27 tháng 3 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội trốn người thi hành công vụ, ngày 30/10/2015 đã chấp hành xong bản án; tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 18/3/2017 đến nay. Có mặt.

Người bị hại: Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Mạnh K, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn D, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Chị Lăng Thị Th, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Phan Văn Tr, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phan Đức N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13 tháng 8 năm 2016, Phan Đức N đi xe mô tô biển kiểm soát 12H1-101.36 đến gặp Phan Văn Tr để rủ đi mua ma túy sử dụng. Tr đồng ý cùng N đi xuống khu vực đường tàu gần ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Tr và N góp tiền mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ rồi cùng nhau sử dụng. Sau đó Phan Văn Tr điều khiển xe mô tô chở N về thị trấn Hữu Lũng, trên đường về Tr hỏi N “bây giờ đi về hay đi đâu”, N nói với Tr “có lên bệnh viện không”. Nghe N nói vậy, Tr trả lời “lên thì lên” và điều khiển xe mô tô đi đến Trung tâm y tế huyện H ở khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, mục đích của cả hai là xem có ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản.

Đến nơi, Tr dựng xe ngoài cổng Trung tâm y tế rồi đi lên dãy nhà cũ, còn Phan Đức N đi vào dãy nhà mới xây của Trung tâm tìm tài sản để trộm cắp. Tr và N tìm kiếm từ khoảng 13 giờ đến 13 giờ 30 phút, Phan Đức N đi vào phòng điều trị số 104, dãy nhà mới xây thuộc khoa sản của Trung tâm y tế huyện H phát hiện thấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng để ở đầu giường một bệnh nhân nữ đang ngủ say, N lấy chiếc điện thoại giấu vào trong túi quần đang mặc rồi đi ra ngoài. Phan Văn Tr không trộm cắp được tài sản của ai nên đi ra ngồi ở ghế trước hành lang của dãy nhà thì thấy N đang đi xuống sân của Trung tâm y tế. Tr đi xuống gặp N, được N nói cho biết đã lấy trộm được một chiếc điện thoại di động nên cả hai cùng đi ra chỗ để xe mô tô, Phan Đức N điều khiển xe chở Phan Văn Tr đi ra quốc lộ 1A xuống thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang vào quán bán điện thoại di động của anh Nguyễn Ngọc Q bán được 1.100.000 đồng. Số tiền trên Phan Đức N đã cùng Phan Văn Tr mua ma túy sử dụng và chi tiêu hết.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 14 tháng 8 năm 2016, Phan Đức N mang chiếc xe mô tô 12H1-101.36 đến cửa hàng cầm đồ của anh Nguyễn Mạnh K ở thôn Dốc Mới I, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng cầm cố lấy 5.000.000 đồng rồi đi xe khách lên thành phố Lạng Sơn. N gọi điện cho mẹ để là bà Lăng Thị Th báo việc đã cầm cố chiếc xe và bảo bà Th đi chuộc lại sau đó Phan Đức N trốn sang nước Trung Quốc và ở lại đó. Ngày 17 tháng 11 năm 2016, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đồng thời quyết định truy nã đối với Phan Đức N. Đến ngày 17 tháng 3 năm 2017, Phan Đức N bị phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn bắt giữ tại khu vực cửa khẩu Chi Ma thuộc xã Yên Khoái, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 14 tháng 8 năm 2016, anh Đỗ Văn C đến Công an huyện Hữu Lũng trình báo về việc ngày 13 tháng 8 năm 2016, anh đến thăm chị Đỗ Kim Ng là bệnh nhân tại phòng 104, dãy nhà mới xây của Trung tâm y tế huyện H. Khoảng 12 giờ cùng ngày, thấy chị Ng nằm ngủ nên anh C để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng của mình ở đầu giường của chị Ng rồi đi ra ngoài uống nước, đến khoảng 14 giờ anh C quay lại phòng thì phát hiện chiếc điện thoại bị mất trộm. Do chiếc điện thoại của anh Đỗ Văn C cài đặt chế độ định vị, qua xác minh xác định được chiếc điện thoại của anh C chính là chiếc điện thoại bị Phan Đức N và Phan Văn Tr trộm cắp sau đó bán cho anh Nguyễn Ngọc Q.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 22 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng của anh C đã qua sử dụng có giá 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã thu và tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, số IMEI 013417008131782 là tài sản của anh Đỗ Văn C, sau khi làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C.

Về dân sự: Anh Đỗ Văn C đã nhận lại chiếc điện thoại bị Tr và N lấy trộm và không có yêu cầu gì khác. Anh Nguyễn Ngọc Q không yêu cầu Phan Văn Tr và Phan Đức N phải bồi thường số tiền 1.100.000đ mà anh đã sử dụng để mua chiếc điện thoại của anh C.

Đối với Phan Văn Tr, ngày 22 tháng 12 năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng xét xử 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Đức N giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi cùng Phan Văn Tr trộm cắp chiếc điện thoại di động tại Trung tâm y tế huyện H vào ngày 13 tháng 8 năm 2016 và khẳng định bị cáo bị truy tố, xét xử về tội trộm cắp tài sản là đúng.

Tại bản Cáo trạng số: 43/VKS - HS, ngày 29/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phan Đức N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Đức N phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phan Đức N từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo tại phiên toà.

XÉT THẤY:

Bị cáo Phan Đức N đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan Điều tra, cụ thể: Do muốn có tiền để mua ma túy sử dụng nên Phan Đức N, Phan Văn Tr nảy sinh ý định và rủ nhau đến Trung tâm y tế huyện H ở khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2016, Phan Đức N, Phan Văn Tr đi qua các phòng bệnh của Trung tâm y tế để quan sát, khi đi đến phòng 104 khu nhà mới xây của khoa sản, lợi dụng lúc bệnh nhân đã ngủ say, Phan Đức N đã lấy một chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, sau đó cùng Phan Văn Tr đem bán cho anh Nguyễn Ngọc Q được 1.100.000đ, toàn bộ số tiền này Phan Đức N, Phan Văn Tr đã mua ma túy để sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. Chiếc điện thoại di động đó là của anh Đỗ Mạnh C, trị giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 43/VKS - HS, ngày 29/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phan Đức N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi của bản thân, muốn có tiền để sử dụng ma túy nên đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội vì thế bị cáo phải chịu hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền án về tội chống người thi hành công vụ, đồng thời là người sử dụng trái phép chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Ngày 27 tháng 3 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng xử phạt 09 tháng tù về tội chống người thi hành công vụ tại bản án số 07/2015/HSST. Ngày 30 tháng 10 năm 2015 chấp hành xong bản án, bị cáo chưa được xóa án tích lại cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này là tái phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có mẹ đẻ là bà Lăng Thị Thêm được trong quá trình công tác được Học viện phụ nữ Việt Nam và Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam tặng giấy khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Phan Văn Tr do đó có vai trò đồng phạm, tuy nhiên Phan Văn Tr đã bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử vào ngày 22 tháng 12 năm 2016 nên trong vụ án này chỉ xem xét vai trò đối với bị cáo. Bị cáo là người nảy sinh ý định rủ Tr đến Trung tâm y tế trộm cắp tài sản và là người trực tiếp thực hiện trộm cắp chiếc điện thoại di động và cùng Phan Văn Tr đem đi tiêu thụ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-101.36 Phan Đức N và Phan Văn Tr sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội là xe của Phan Đức N được bà Lăng Thị Th mua cho từ năm 2013, đăng ký xe mang tên Phan Đức N. Sau khi được N thông báo, bà Th đã chuộc lại, đến khoảng cuối tháng 8 năm 2016 bà Thêm đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực gần chợ Giếng Vuông, thành phố Lạng Sơn nên không có cơ sở truy tìm.

Đối với Nguyễn Ngọc Q là người mua chiếc điện thoại do Phan Đức N và Phan Văn Tr trộm cắp của người khác và Nguyễn Mạnh K là người nhận cầm cố chiếc xe là phương tiện phạm tội tuy nhiên anh Q và anh K đều không biết chiếc điện thoại là tài sản do Tr và N phạm tội mà có, chiếc xe mô tô dùng để làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội nên không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phan Đức N và Phan Văn Tr ở khu vực đường tàu gần ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để sử dụng, do không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phan Đức N phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Đức N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 18 tháng 3 năm 2017.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Đức N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục thi hành án huyện Hữu Lũng;
- Ủy ban nhân dân xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Hữu Lũng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hương Giang